TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 28 - 11 - 2024
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Chấn**
Ông **Nguyễn Thành Luân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà*:** Bà **Hà Thuý Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp "Xin ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đinh Nguyễn Niệm B**, sinh năm 2001. (xin vắng mặt)
Địa chỉ: Số D, Đ, Phường E, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Hoàng Gia P**, sinh năm 2001. (vắng mặt)
Địa chỉ: H Adkins Ct A, T, FL C, Hoa Kỳ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09/01/2024, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Đinh Nguyễn Niệm B trình bày:

Chị và anh Hoàng Gia P quen biết qua bạn bè giới thiệu vào đầu năm 2022, qua tìm hiểu chị và anh P quyết định tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố M theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2022 ngày 06/6/2022. Sau khi kết hôn thì anh P trở về Hoa Kỳ tiếp tục công việc. Ngày 16/01/2023, anh P có trở lại Việt Nam, thời gian này khi vợ chồng chung sống với nhau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn về cách sống và sự quan tâm đến nhau. Đến khi anh P trở về Hoa Kỳ thì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể hàn gắn được. Từ đó đến nay chị và anh P không còn gặp và không còn liên lạc với nhau. Nay chị B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Xin được ly hôn với anh Hoàng Gia P.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Hoàng Gia P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Nguyễn Niệm B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị B, cho chị B được ly hôn với anh Hoàng Gia P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ; nghe ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đinh Nguyễn Niệm B khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Gia P, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Xin ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Đinh Nguyễn Niệm B có nơi cư trú tại tỉnh Tiền Giang, bị đơn Hoàng Gia P cư trú tại Hoa Kỳ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng thông qua Ủy thác tư pháp nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Nguyễn Niệm B về việc xin ly hôn với anh Hoàng Gia P, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị B và anh Hoàng Gia P kết hôn vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố M theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17/2022 ngày 06/6/2022 nên quan hệ hôn nhân giữa chị B và anh Hoàng Gia P được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Đinh Nguyễn Niệm B trình bày: Sau khi kết hôn thì anh P trở về Hoa Kỳ tiếp tục công việc. Ngày 16/01/2023, anh P có trở lại Việt Nam, thời gian này khi vợ chồng chung sống với nhau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn về cách sống và sự quan tâm đến nhau. Đến khi anh P trở về Hoa Kỳ thì mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể hàn gắn được. Từ đó đến nay chị và anh P không còn gặp và không còn liên lạc với nhau. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị B và anh P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không

thể kéo dài nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Nguyễn Niệm B.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Đinh Nguyễn Niệm B phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 153; điểm a khoản 5 Điều 477; khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Nguyễn Niệm B.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Nguyễn Niệm B được ly hôn với anh Hoàng Gia P.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Đinh Nguyễn Niệm B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000124 ngày 18/01/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang. Chị B đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Đinh Nguyễn Niệm B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Anh Hoàng Gia P cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND thành phố Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thơ